**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**MÔN: TIẾNG VIỆT 4**

**A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)**

**1. Kiểm tra đọc thành tiếng:** (3 điểm)

**2. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt:** (7 điểm – 35

phút)

Học sinh đọc thầm bài **Những con sếu bằng giấy**, trả lời các câu hỏi và làm bài tập sau:

**Những con sếu bằng giấy**

Ngày 16-07-1945, nước Mĩ chế tạo được bom nguyên tử. Hơn nửa tháng sau, chính phủ Mĩ quyết định ném hai quả bom mới chế tạo xuống nước Nhật Bản.

Hai quả bom ném xuống hai thành phố Hi-rô-si-ma và Ka-ga-sa-ki đã cướp đi mạng sống của gần nửa triệu người. Đến năm 1951 lại có thêm gần 100.000 người ở Hi-rô-si-ma lại chết vì phóng xạ nguyên tử.

Khi Hi-rô-si-ma bị ném bom, cô bé Xa-da-cô Xa-xa-ki mới hai tuổi đã may mắn thoát nạn. Nhưng em bị nhiễm phóng xạ. Mười năm sau, em lâm bệnh nặng. Nằm trong bệnh viện nhẩm đếm từng ngày còn lại của đời mình, cô bé ngây thơ tin vào truyền thuyết nói rằng nếu gấp đủ một nghìn con sếu bằng giấy treo quanh phòng em sẽ khỏi bệnh. Em liền lặng lẽ gấp sếu. Biết chuyện, trẻ em toàn nước Nhật và nhiều nơi trên thế giới đã tới tấp gửi hàng nghìn con sếu đến cho Xa-da-cô. Nhưng em chết khi em mới gấp được 644 con.

Xúc động trước cái chết của em, học sinh thành phố Hi-rô-si-ma đã quyên góp tiền xây dựng một tượng đài tưởng nhớ các nạn nhân bị bom nguyên tử sát hại. Trên đỉnh tượng đài cao 9 mét là hình một em bé gái giơ cao hai tay nâng một con sếu. Dưới tượng đài có khắc dòng chữ: *“Chúng tôi muốn thế giới này mãi mãi hòa bình”*.

 ***Theo*** Những mẫu chuyện lịch sử thế giới

*\* Chọn câu trả lời đúng nhất hoặc thực hiện theo yêu cầu của câu hỏi.*

**Câu 1:** Xa-da-cô bị nhiễm phóng xạ khi nào ?

A. Khi em mới sinh ra.

B. Khi Mĩ ném bom nguyên tử.

C. Khi em mười tuổi.

D. Khi em đến trường học.

**Câu 2:** Cô bé hi vọng kéo dài sự sống bằng cách nào ?

A. Cô bé tin vào truyền thuyết, rồi gấp sếu treo quanh phòng.

B. Cô bé tin vào bác sĩ trị khỏi bệnh.

C. Cô bé tin là mình không bị nhiễm bệnh.

D. Cô bé tin là các bạn gửi đủ một nghìn con sếu.

**Câu 3:** Các bạn nhỏ đã làm gì để tỏ tình cảm đoàn kết với Xa-da-cô ?

A. Gửi nhiều đồ chơi đến cho Xa-da-cô.

B. Gửi thư an ủi và chia buồn cùng Xa-da-cô.

C. Gửi tới tấp sếu cho Xa-da-cô.

D. Giữ nhiều tiền cho Xa-da-cô.

**Câu 4:** Điền vào chỗ chấm để cho biết hai thành phố của Nhật Bản bị Mĩ đã ném bom nguyên tử là:

 ......................................................

**Câu 5:** Trong câu *“Một em bé gái giơ cao hai tay nâng một con sếu” có mấy động từ?*

a) Một động từ (là từ ............................)

b) Hai động từ (là từ ............................)

c) Ba động từ (là từ ............................)

d) Bồn động từ (là từ ............................)

**Câu 6:** Em hãy xác định trạng ngữ và vị ngữ trong câu: *“Ngày 16-07-1945, nước Mĩ chế tạo được bom nguyên tử.****”***

Trạng ngữ: ............................

Vị ngữ: ............................

**Câu 7:** Em hãy nối các từ ở cột B với nghĩa tương ứng ở cột A .

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** |  | **B** |
| Quan có nghĩa là “quan lại” |  | Quan hệ. |
| Quan có nghĩa là “nhìn, xem” |  | Quan quân |
| Quan có nghĩa là “liên hệ, gắn bó” |  | Quan sát |
|  |  | Quan tâm |

**Câu 8.** Nối cột **A** tương ứng với cột **B** để có những kiểu câu đúng.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A |  | B |
| Câu kể |  | Xa-da-cô đã gấp được bao nhiêu con sếu? |
| Câu hỏi |  | Các em làm bài đi! |
| Câu cầu khiến |  | Chúng tôi muốn thế giới này mãi mãi hòa bình. |
| Câu cảm |  | Chà, bảng khẩu hiệu này rất có ý nghĩa! |

**B. KIỂM TRA VIẾT**

**I. Chính tả: Nghe – viết (2 điểm – 15 phút)**

Bài *“Con chuồn chuồn nước”* (sách TV4 – tập 2/127), đoạn từ *“Ôi chao …*

*lướt nhanh trên mặt hồ.”*

**II. Tập làm văn: (8 điểm – 35 phút)**

Đề bài: Em hãy tả một con vật nuôi mà em thích.

**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ, CHO ĐIỂM**

**TIẾNG VIỆT 4**

**A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)**

**1. Kiểm tra đọc thành tiếng:** (3 điểm)

**2. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt:** (7 điểm – 35

phút)

*Câu 1 - 6: Mỗi câu 0,5 điểm*

*Câu 7 – 8: Mỗi câu 1 điểm*

*\* Chọn câu trả lời đúng nhất hoặc thực hiện theo yêu cầu của câu hỏi.*

Câu 1: B

Câu 2: A

Câu 3: C

Câu 4: Hai thành phố của Nhật Bản bị Mĩ đã ném bom nguyên tử là: *Hi-rô-si-ma và Ka-ga-sa-ki*

Câu 5: ý b có hai động từ là từ : giơ, nâng

Câu 6:

Trạng ngữ: *Ngày 16-07-1945*

Vị ngữ: *chế tạo được bom nguyên tử*

**Câu 7:** Cột B với nghĩa tương ứng ở cột A .

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** |  | **B** |
| Quan có nghĩa là “quan lại” |  | Quan hệ. |
| Quan có nghĩa là “nhìn, xem” |  | Quan quân |
| Quan có nghĩa là “liên hệ, gắn bó” |  | Quan sát |
|  |  | Quan tâm |

**Câu 8.** Cột **A** tương ứng với cột **B** để có những kiểu câu đúng.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A |  | B |
| Câu kể |  | Xa-da-cô đã gấp được bao nhiêu con sếu? |
| Câu hỏi |  | Chà, bảng khẩu hiệu này rất có ý nghĩa! |
| Câu cầu khiến |  | Chúng tôi muốn thế giới này mãi mãi hòa bình. |
| Câu cảm |  | Các em làm bài đi! |

**B. KIỂM TRA VIẾT**

**I. Chính tả: Nghe – viết (2 điểm – 15 phút)**

Tốc độ viết đạt yêu cầu, chữ viết rõ ràng, đúng kiểu chữ, cỡ chữ, trình bày đúng quy định, sạch đẹp: 1 điểm

Viết đúng chính tả, không mắc quá 5 lỗi: 1 điểm

**II. Tập làm văn: (8 điểm)**

+ Mở bài (1 điểm)

+ Thân bài (4 điểm)

- Nội dung (1,5 điểm)

- Kĩ năng (1,5 điểm)

- Cảm xúc (1 điểm)

+ Kết bài (1 điểm)

- Chữ viết, chính tả (0,5 điểm)

- Dùng từ, đặt câu (0,5 điểm)

- Sáng tạo (1 điểm)